

Bản án số: 49/2021/ HS-ST
Ngày: 18/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lã Hoàng Giáp.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Trị;
Ông Hà Xuân Ninh.

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tham gia phiên toà: ông Trịnh Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đinh Thị K** (tên gọi khác: không), Sinh năm 1975; tại xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn 1, xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn S và bà Vũ Thị Th; Chồng con: chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 74/2018/HSST ngày 28/11/2018, của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt Đinh Thị K 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đinh Thị K đã chấp hành xong Bản án ngày 28/11/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 06/5/2021 đến nay (*có mặt*).

- *Bị hại:* chị Phạm Thị T, sinh năm: 1981; Nơi cư trú: Thôn ĐX, xã GX, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. (*có đơn xin vắng mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* anh Phạm Văn Q, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn 6, xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 08/3/2021, sau khi phun thuốc trừ sâu thuê tại xã Gia Thanh, K đạp xe về nhà. Khoảng 8 giờ 30 phút, khi đi qua cửa hàng văn phòng phẩm “Minh Hiếu”, thuộc thôn ĐX, xã GX, huyện Gia Viễn, do có nhu cầu mua bút để sử dụng, nên K đã đi vào trong cửa hàng để hỏi mua bút. Do không nhìn thấy ai nên K gọi: “*Bác ơi bán cho em mấy cái bút*” nhưng không thấy ai trả lời. Lúc này K nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO F11 Pro, màu xanh-tím của chị Phạm Thị T là chủ cửa hàng để ở trên mặt bàn máy tính trong cửa hàng nên K nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. K đi đến chỗ để điện thoại dùng tay phải cầm chiếc điện thoại bỏ vào túi quần bên phải đang mặc và đi ra lấy xe đạp rồi đạp xe đi về nhà. Khi về nhà K cất giấu chiếc điện thoại ở trên chạn bát sau nhà mình. Ngày 14/3/2021 K đem chiếc điện thoại di động đã trộm cắp của của chị T đến cửa hàng điện thoại “Q mobile” của anh Phạm Văn Q, sinh năm 1987 làm chủ, K nói là điện thoại nhặt được để bán cho anh Q; sau khi kiểm tra điện thoại anh Q trả giá 500.000 đồng và tháo sim vứt tại quầy bán hàng, K đồng ý bán với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), sau khi bán điện thoại K đã tiêu hết số tiền trên.

Sau khi không thấy điện thoại, chị T có sử dụng điện thoại khác gọi vào điện thoại bị mất thì vẫn thấy đổ chuông, nghĩ mình để quên đâu đó nên đi tìm. Đến ngày 23/3/2021, gọi thì không thấy điện thoại đổ chuông, kiểm tra Camera an ninh phát hiện có 01 người phụ nữ không quen biết vào cửa hàng trong khoảng thời gian mất điện thoại, chị T đã làm đơn trình báo Công an đề nghị xác minh, giải quyết.

Ngày 24/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã triệu tập Đinh Thị K để làm việc. Đinh Thị K đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên của mình.

Vật chứng: Thu tại cửa hàng sửa chữa và mua bán điện thoại “Q mobile” của anh Phạm Văn Q 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO F11 Pro, vỏ màu xanh-tím, màn hình có nhiều vết rạn nứt, kiểu máy CPH 1969, máy không có sim.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG-HĐ ngày 09/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Gia Viễn xác định chiếc điện thoại OPPO F11 Pro, vỏ màu xanh tím, màn hình có nhiều vết rạn nứt, kiểu máy CPH 1969, trị giá là **3.650.000** đồng (*Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quá trình điều tra vụ án, Đinh Thị K đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 52/CT- VKS, ngày 15/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố Đinh Thị K ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất

nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Thị K phạm tội “ Trộm cắp tài sản” ; áp dụng: khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị K từ 04 đến 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Thị K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin mức hình phạt nhẹ và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Viễn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Thị K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người liên quan, kết luận định giá tài sản số 46/KLĐG-HĐ ngày 09/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Gia Viễn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 08/3/2021, lợi dụng sơ hở của chị Phạm Thị T ở thôn ĐX, xã GX, huyện Gia Viễn; Đinh Thị K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F11 Pro, vỏ màu xanh-tím, trị giá **3.650.000** đồng của chị T.

Bộ luật hình sự quy định

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

- c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
- d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;
- đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Đinh Thị K đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố và xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đã từng bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động, bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi cố ý thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tự nguyện bồi thường số tiền 500.000đồng cho anh Phạm Văn Q; bị cáo thuộc hộ cận nghèo, người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có;

Về nhân thân: Bị cáo từng bị kết án nhưng đã được đương nhiên xóa án tích, nên được coi như chưa bị kết án theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời nâng cao công tác phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn do vậy Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt cho bị cáo Đinh Thị K dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là có căn cứ, cần chấp nhận

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro, vỏ màu xanh-tím là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả lại cho chị T là có căn cứ và đúng quy định. Sau khi nhận lại tài sản chị T không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 02 sim lắp trong điện thoại, quá trình điều tra xác định sau khi trao đổi mua, bán anh Q đã tháo 02 sim vớt tại quầy bán hàng trong cửa hàng điện thoại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy, do đó không có căn cứ để thu giữ, xử lý. Chị T không có yêu cầu đề nghị gì do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Đối với số tiền 500.000 đồng Đinh Thị K có được từ việc bán chiếc điện thoại trộm cắp. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền trên cho anh Q chủ cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại “Q mobile”. Anh Q đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tại phiên tòa về tội danh, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quan điểm xử lý của Hội đồng xét xử.

Bị cáo bị thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Thị K phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt **bị cáo Đinh Thị K 04 (bốn) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đinh Thị K.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 18/8/2021. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh NB
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND huyện Gia Viễn;
 - Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
 - Công an huyện Gia Viễn;
 - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
 - Lưu hồ sơ; văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lã Hoàng Giáp